

Số: 1675 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thưởng tiền vận động viên, huấn luyện viên có thành tích tại
Giải Đua thuyền Rowing và Canoeing Vô địch quốc gia năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nội dung, mức chi đối với tập thể, cá nhân đoạt giải trong kỳ thi, cuộc thi quốc tế, quốc gia thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, thể dục - thể thao, văn học - nghệ thuật, thông tin - truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 256/TTr-SNV ngày 19/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thưởng tiền theo quy định cho 19 vận động viên, 04 huấn luyện viên có thành tích tại Giải Đua thuyền Rowing và Canoeing Vô địch trẻ quốc gia năm 2024 (có danh sách và mức thưởng kèm theo).

Điều 2. Mức thưởng cho các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 thực hiện theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VII; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Huyenntt\TĐKT\Quyếtđịnh139. /s/

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Dũng

DANH SÁCH THƯỞNG TIỀN

(Kèm theo Quyết định số: 1675 /QĐ-UBND ngày 24 /5/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TS	TT	VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN	TIỀN THƯỞNG (đồng)
A		Giải Đua thuyền Rowing Vô địch trẻ quốc gia năm 2024	
I		VẬN ĐỘNG VIÊN	
1	1	Vận động viên Dương Văn Kiên, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Bạc đơn, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U23)	11.700.000
2	2	Vận động viên Nguyễn Đức Công, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U23)	7.020.000
3	3	Vận động viên Lý Tự Trọng, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U23)	7.020.000
4	4	Vận động viên Dương Văn Trường, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U23)	2.340.000
II		HUẤN LUYỆN VIÊN	
5	1	Huấn luyện viên Nguyễn Thị Ngân, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 04 vận động viên đoạt Huy chương Bạc, Huy chương Đồng	14.040.000
B		Giải Đua thuyền Canoeing Vô địch trẻ quốc gia năm 2024	
I		VẬN ĐỘNG VIÊN	
6	1	Vận động viên Nguyễn Hồng Thái, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 02 Huy chương Vàng đôi, 02 Huy chương Vàng đồng đội (04 người), 01 Huy chương Bạc đơn (nhóm U21)	32.760.000
7	2	Vận động viên Lê Thị Lan Anh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 02 Huy chương Vàng đôi, 02 Huy chương Vàng đồng đội (04 người) (nhóm U21)	28.080.000

TS	TT	VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN	TIỀN THƯỞNG (đồng)
8	3	Vận động viên Vũ Thị Ngọc Uyên, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 02 Huy chương Vàng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Vàng đôi, 01 Huy chương Bạc đôi (nhóm Trẻ)	20.600.000
9	4	Vận động viên Nguyễn Thị Mai Chi, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Vàng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Vàng đôi, 01 Huy chương Bạc đôi, 01 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	18.720.000
10	5	Vận động viên Dương Thị Thanh Phụng, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Bạc đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Đồng đơn, 02 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	8.900.000
11	6	Vận động viên Dương Thị Liên, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Bạc đồng đội (04 người), 02 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đơn (nhóm U21)	9.360.000
12	7	Vận động viên Dương Thị Giang, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Bạc đồng đội (04 người) (nhóm U21); 02 Huy chương Đồng đôi, 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	7.020.000
13	8	Vận động viên Dương Thị Tính, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Vàng đồng đội (04 người), 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Đồng đôi (nhóm Trẻ)	7.730.000
14	9	Vận động viên Lý Thị Hiền, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Bạc đồng đội (04 người), 01 Huy chương Đồng đôi (nhóm U21)	4.680.000
15	10	Vận động viên Lục Thị Thanh Hiền, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đôi (nhóm U21)	2.340.000

TS	TT	VẬN ĐỘNG VIÊN, HUẤN LUYỆN VIÊN	TIỀN THƯỞNG (đồng)
16	11	Vận động viên Nguyễn Thị Kim Dung, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	2.110.000
17	12	Vận động viên Nguyễn Thanh Trà, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	2.110.000
18	13	Vận động viên Dương Thị Huyền Anh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm U21); 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	2.110.000
19	14	Vận động viên Nguyễn Thị Diệu Oanh, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	940.000
20	15	Vận động viên Trần Thị Thu Uyên, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đoạt 01 Huy chương Đồng đồng đội (04 người) (nhóm Trẻ)	940.000
II		HUẤN LUYỆN VIÊN	
21	1	Huấn luyện viên Dương Thị Lâm, Trường Phổ thông Năng khiếu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 15 vận động viên đoạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng	24.740.000
22	2	Huấn luyện viên Dương Thị Mai, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 15 vận động viên đoạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng	24.740.000
23	3	Huấn luyện viên Đặng Văn Thắng, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 15 vận động viên đoạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng	24.740.000
Tổng số tiền thưởng: 264.740.000 đồng. (Hai trăm sáu mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)./.			